

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Phú Hưng số 4, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Theo Nghị Quyết số 241/NQ-HĐND ngày 25/04/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Thiệu Hóa về Chủ trương đầu tư dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Phú Hưng số 4, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa;

Xét Văn bản số 11951/STNMT-BVMT ngày 22/12/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Phú Hưng số 4, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 186/Tr-STNMT ngày 01/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Phú Hưng số 4, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa (sau đây gọi là dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại thị trấn Thiệu

Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Phú Hưng số 4, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa thực hiện tại thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Thiệu Hóa, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND TT Thiệu Hóa (để giám sát);
- Các ngành có liên quan;
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
Dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Phú Hưng số 4, thị trấn Thiệu Hóa,
huyện Thiệu Hóa, của Ban Quản lý dự án đầu tư
xây dựng huyện Thiệu Hóa.

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của
Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Phú Hưng số 4, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa.
- Địa điểm thực hiện: Thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
- Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa.
- + Người đại diện: Trương Văn Khiêm.
- + Chức vụ: Giám đốc Ban.
- + Địa chỉ: Thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Phú Hưng số 4, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa thuộc địa giới hành chính thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Phạm vi ranh giới tiếp giáp cụ thể như sau:
 - + Phía Bắc: giáp đất sản xuất nông nghiệp.
 - + Phía Tây: giáp đất sản xuất nông nghiệp.
 - + Phía Đông: giáp đất sản xuất nông nghiệp;
 - + Phía Nam: giáp đường Kênh Nam và khu dân cư hiện hữu;
- Quy mô dự án: Đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Phú Hưng số 4, thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa với tổng diện tích 96.837,46 m²; bao gồm các hạng mục: Giải phóng mặt bằng; Hệ thống giao thông, bãi đỗ xe, vỉa hè, cây xanh, công viên; hệ thống cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải; cấp điện và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật khác.
- Quy mô sử dụng đất của dự án là 96.837,46 m² trong đó: Đất ở chia lô: 379 lô, với tổng diện tích 39.836,64m²; Đất công cộng (sân thể thao) 5.093,59 m²; Đất cây xanh 6.603,27 m²; Đất bãi đỗ xe 5.163,49m²; Đất giao thông 40.140,47 m².
- Quy mô dân số: Khoảng 1.516 người.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- Các hạng mục xây dựng gồm: Giao thông, hệ thống cấp nước, thoát nước và hệ thống cấp điện sinh hoạt, điện chiếu sáng hoàn chỉnh, cây xanh và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật khác.
- Hoạt động của dự án:
 - + Giai đoạn thi công: Thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án;

+ Giai đoạn vận hành: Thi công các công trình nhà ở; hoạt động của khu dân cư.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước 02 vụ với diện tích 88.146m².

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Các tác động chính của dự án phát sinh trong giai đoạn xây dựng từ các hoạt động giải phóng mặt bằng, san nền, thi công đường, thi công hệ thống thoát nước, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung, ảnh hưởng đến thủy lợi...; tác động đến dân cư và các yếu tố tự nhiên, xã hội khác.

- Các tác động chính của dự án phát sinh trong giai đoạn vận hành từ các hoạt động xây dựng công trình nhà ở, sinh hoạt của người dân trong khu vực dự án, giao thông đi lại trên các tuyến đường,... Các hoạt động này sẽ phát sinh bụi, khí thải, nước thải sinh hoạt, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại...; tác động đến dân cư, môi trường tự nhiên và các yếu tố xã hội khác.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng

a. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Nước thải sinh hoạt công nhân phát sinh khoảng 6,6m³/ngày (bao gồm nước rửa tay chân: 3,3m³/ngày; nước nhà vệ sinh: 2,94m³/ngày; nước thải nhà bếp: 0,36m³/ngày). Nước thải sinh hoạt chủ yếu chứa thành phần: chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, coliform,...

- Nước thải phát sinh từ quá trình rửa xe, vệ sinh thiết bị khoảng 14,8 m³/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: Cặn lơ lửng, dầu mỡ,...

- Nước mưa chảy tràn tại khu vực công trường thi công có lưu lượng tối đa 0,1m³/s. Thành phần chủ yếu là bùn đất, rác thải,...

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của khí thải:

- Bụi và khí thải từ hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật gồm: bụi và khí thải từ phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công dự án, bụi cuốn theo lốp xe... Thành phần gồm bụi vô cơ, khí CO, SO₂, NO₂.

- Bụi và khí thải từ hoạt động thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật gồm: bụi từ đào đắp trên công trường, trút đổ nguyên vật liệu, thi công công trình, bụi và khí thải từ các máy móc thiết bị tiêu thụ dầu DO, bụi từ hoạt động vệ sinh móng đường cấp phối đá dăm trước khi láng nhựa, khí thải từ hoạt động

tươi nhựa dính bám và từ lớp Mặt đường bê tông nhựa trong quá trình thi công. Thành phần gồm bụi vô cơ, khí CO, SO₂, NO₂.

c. Chất thải rắn thông thường:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh khoảng 35 kg/ngày chủ yếu là thức ăn thừa, túi nilon, giấy, bìa catton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

- Chất thải xây dựng gồm: đất bóc phong hóa là 16.392,8m³; vật liệu rời rơi vãi như cát, đá dăm...khoảng 3.815,9 tấn; Gạch vỡ, vụn sắt thép, gỗ ván hỏng,...khoảng 28,8 tấn; Vỏ bao bì xi măng khoảng 5,3 tấn.

d. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn nguy hại gồm giẻ lau chùi máy móc, vỏ chai đựng dầu nhớt, pin, ắc quy, nhựa,...phát sinh khoảng 120 kg/quá trình.

- Chất thải lỏng nguy hại chủ yếu là dầu máy thi công phát sinh khoảng 248 lít/quá trình.

e. Các tác động khác:

- Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các hoạt động thi công của các loại máy móc, thiết bị trên công trường. Các đối tượng bị tác động bao gồm người dân sinh sống xung quanh khu vực dự án, công nhân thi công tại công trường và người dân tham gia giao thông qua khu vực dự án. Các tác động do tiếng ồn, độ rung diễn ra không liên tục trong thời gian thi công dự án. Các tác động này mang tính chất thời điểm, tạm thời, có thể khắc phục hiệu quả bằng các biện pháp quản lý và thi công.

- Dự án chiếm dụng diện tích đất trồng lúa 88.146m² của 258 hộ gia đình thị trấn Thiệu Hóa; phần còn lại gồm 911m² một phần là đất ở của 3 hộ dân và diện tích đất hạ tầng kỹ thuật chủ yếu phục vụ hoạt động nông nghiệp và tiêu thoát nước khu vực bao gồm 4.107 m² đất kênh mương, 3.673,46m² đất giao thông nội đồng, bờ đất thuộc quản lý của UBND thị trấn Thiệu Hóa. Việc chiếm dụng diện tích đất sản xuất của các hộ gia đình có thể gây ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất và tâm lý của các hộ gia đình, ảnh hưởng đến cơ cấu sử dụng đất, làm giảm tổng sản lượng lương thực của địa phương.

- Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố thiên tai, mưa lũ, tai nạn lao động, sự cố cháy nổ trong quá trình thi công; sự cố bom mìn tồn lưu; sự cố nứt nhà của các hộ dân nằm gần dự án; sự cố hư hỏng các tuyến đường giao thông. Các rủi ro, sự cố môi trường có khả năng xảy ra với tần suất thấp, mức độ tác động không lớn.

3.2. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn vận hành.

3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Nước thải sinh hoạt người dân phát sinh khoảng 250,1m³/ngày (bao gồm nước tắm, giặt 125,1m³/ngày.đêm, nước nhà vệ sinh (đại tiện, tiểu tiện) 50,0m³/ngày.đêm và nước thải nhà bếp 75,0m³/ngày.đêm). Nước thải sinh hoạt chủ yếu chứa thành phần như chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, coliform,...

- Nước mưa chảy tràn tại khu vực dự án tối đa có lưu lượng $0,18\text{m}^3/\text{s}$. Thành phần chủ yếu là bùn đất, rác thải,...

3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của khí thải:

- Bụi từ quá trình thi công các công trình nhà ở phát sinh không lớn, không liên tục, chỉ tác động trong phạm vi xây dựng.

- Mùi thức ăn phát sinh tại các bếp hộ gia đình ngoài ra có bụi và khí SO_2 , CO , NO_2 do sử dụng nhiên liệu gas. Phạm vi tác động nhỏ, mức độ không lớn.

- Các hơi khí độc hại như H_2S ; NH_3 ; CH_4 ... phát sinh từ các công trình xử lý nước thải (cống rãnh thoát nước thải), khu thu gom chất thải rắn ảnh hưởng trong phạm vi khu vực các công trình xử lý môi trường, mức độ thấp.

- Bụi, khí thải phát sinh trong quá trình phương tiện giao thông ra vào dự án có bụi và khí CO , NO_x , SO_2 , Aldehyd....tác động không đáng kể trong phạm vi dự án.

3.2.3. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

a. Nguồn phát sinh, quy mô của chất thải rắn thông thường:

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trong giai đoạn vận hành $1.516\text{kg}/\text{ngày}$, gồm các chất hữu cơ dễ phân huỷ $909,6\text{kg}/\text{ngày}$; chất thải có thể tái chế $151,6\text{kg}/\text{ngày}$; chất thải có thể đốt cháy $227,4\text{kg}/\text{ngày}$; các chất thải tro khác $219,8\text{kg}/\text{ngày}$.

- Chất thải từ khu vực công cộng chủ yếu là chai nhựa, vỏ lon, túi ni lông, giấy, cành cây, lá cây có khối lượng khoảng $8\text{kg}/\text{ngày}$.

- Bùn cặn từ hệ thống thu gom và thoát nước thải tối đa $274\text{m}^3/\text{năm}$.

b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

Chất thải nguy hại phát sinh từ các hoạt động của dự án khoảng $7,58\text{kg}/\text{ngày}$ (chiếm khoảng $0,5\%$ CTR phát sinh) Thành phần bao gồm: pin, ắc quy, bóng đèn huỳnh quang...

3.2.4. Các tác động khác:

Khi dự án đi vào hoạt động sẽ làm gia tăng các nguy cơ mất ANTT trong khu vực, phát sinh mâu thuẫn giữa các hộ dân trong quá trình sinh sống.

Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố cháy, nổ; Rủi ro, sự cố trạm biến áp, đường điện; Rủi ro, sự cố hư hỏng hệ thống xử lý chất thải; Rủi ro, sự cố an ninh trật tự tại khu vực dự án; Rủi ro, sự cố phát tán dịch bệnh.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

4.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn thi công xây dựng

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

a. Các biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:

- Nước thải vệ sinh (đại tiện, tiểu tiện) với lưu lượng $2,94\text{m}^3/\text{ngày}$. Đơn vị thi công thuê 06 nhà vệ sinh (mỗi nhà vệ sinh có bể chứa chất thải 500 lít) để thu gom và thuê đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý 01 ngày/lần.

- Nước thải rửa tay, chân với lưu lượng $3,3\text{m}^3/\text{ngày}$, thu gom và dẫn về hố lắng có thể tích $5,0\text{ m}^3$ (cùng nước thải rửa xe) để loại bỏ chất rắn lơ lửng. Nước thải sau khi lắng, tận dụng để bơm chống bụi khu vực công trường thi công.

- Nước thải nhà ăn với lưu lượng $0,36\text{ m}^3/\text{ngày}$ thu gom vào 01 bể gạn dầu mỡ dung tích 150 lít sau đó, thu gom về hố lắng thể tích $5,0\text{m}^3$ (cùng nước thải rửa xe). Nước thải sau lắng tận dụng để bơm chống bụi khu vực công trường thi công. Phần váng mỡ, thu gom và xử lý cùng chất thải rắn sinh hoạt hàng ngày.

b. Các biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải xây dựng:

Nước thải từ quá trình rửa xe, vệ sinh thiết bị với lưu lượng $14,8\text{m}^3/\text{ngày}$, thu gom và dẫn về 03 hố lắng, mỗi hố có thể tích 5 m^3 (lót đáy và thành bằng HDPE để chống thấm), trong hố lắng bố trí 01 phao quay thu váng dầu → tận dụng bơm chống bụi khu vực công trường thi công dự án, váng dầu thu gom, lưu giữ và xử lý cùng chất thải nguy hại của dự án.

c. Các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm do nước mưa chảy tràn:

- Tạo hệ thống rãnh thoát nước mưa và hố gas tạm để thoát nước mưa, khoảng cách giữa các hố gas $30\text{m}/\text{hố gas}$. Rãnh thoát nước mưa là các rãnh đào tạm thời với kích thước $R \times C = 0,4\text{m} \times 0,4\text{m}$ được bố trí dọc khu đất thực hiện dự án theo hướng: dẫn nước về mương thoát nước chung khu vực; các hố gas tạm có kích thước $D \times R \times H = 1,0\text{m} \times 1,0\text{m} \times 1,0\text{m}$. Nước mưa chảy tràn sau khi thu gom chảy ra mương tiêu thoát nước phía Bắc của dự án.

- Chất thải sinh hoạt: thu gom triệt để, tránh để các loại chất thải bị nước mưa cuốn vào nguồn nước.

- Khi xảy ra trường hợp như sửa chữa nhỏ, tạm thời duy trì sửa chữa tại công trường phải bố trí khu sửa chữa riêng, có mái xe, bao kín và có hệ thống thu gom dầu và chất bôi trơn thải, giặt lau để chất thải không bị cuốn trôi theo nước mưa.

- Thực hiện thi công công trình nhanh gọn, đào đắp kết hợp lu lèn ngay để hạn chế bùn đất cuốn trôi khi có mưa.

- Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết để có phương án thi công phù hợp. Nếu có dự báo mưa lớn xảy ra khu vực thi công dự án, đơn vị thi công chủ động khơi thông dòng chảy, rãnh thoát nước tạm, dọn dẹp vệ sinh công trường, che chắn vật liệu rời, lu lèn thi công các khu vực đang thi công dở,... Khi xảy ra mưa lớn dừng các hoạt động thi công.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải:

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động gồm: quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang, kính... theo quy định, công nhân phải được bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý.

- Phun nước tạo độ ẩm, giảm nồng độ bụi phát tán trong khu vực thi công và dọc tuyến đường vận chuyển với chiều dài 500m tính từ cổng khu vực dự án. Dùng xe téc 5m^3 , phun theo ống đục lỗ nằm ngang phía dưới téc. Tần suất phun nước 04 lần/ngày và tăng số lần phun nước trong điều kiện thời tiết khô hanh tại một số vị trí nhạy cảm như tuyến đường qua các khu dân cư lân cận.

- Sử dụng các thiết bị máy móc và xe đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật; Các xe vận chuyển vật liệu được che phủ kín bạt, vận chuyển đúng tải trọng và tốc độ quy định; Phun rửa lốp xe trước khi ra khỏi công trường;

- Xây dựng hàng rào tạm bằng tôn cao 2,5m dài khoảng 587m bao quanh vị trí tiếp giáp đường Kênh Nam và khu dân cư hiện trạng để giảm thiểu bụi và tiếng ồn phát sinh ảnh hưởng đến khu dân cư.

4.1.3. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn

a. Đối với chất thải rắn sinh hoạt:

- Chất thải rắn sinh hoạt giai đoạn thi công, phân loại thành 2 loại: chất thải có thể tái chế và chất thải khác.

- Lắp đặt 02 thùng (dung tích 100 lit/thùng, có nắp đậy) đặt tại khu vực lán trại công nhân để thu gom.

- Toàn bộ rác thải sinh hoạt, đơn vị thi công Hợp đồng với đơn vị dịch vụ môi trường địa phương vận chuyển, xử lý với tần suất 1 ngày/lần.

- Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục ý thức của công nhân trong vấn đề vệ sinh môi trường, bỏ rác đúng nơi quy định, không đốt rác, không xả ra xung quanh.

b. Đối với chất thải rắn xây dựng:

- Chất thải là đất bóc phong hóa với khối lượng là 16.392,8 m³ vận chuyển đổ thải tại bãi Vung, thuộc tiểu khu 7, thị trấn Thiệu Hóa cách dự án khoảng 1km; diện tích bãi thải 2ha, dung tích chứa bãi thải 20.000 m³.

- Đối với vật liệu rời như cát, đá dăm rơi vãi...tận dụng làm vật liệu san nền tại chỗ.

- Đối với sắt thép thừa, gỗ cốp pha các loại...thu gom tận dụng hoặc bán phế liệu.

- Đối với chất thải là vỏ bao xi măng: thu gom và bán phế liệu

4.1.4. Công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại:

- Trang bị các thùng chứa có dán nhãn cảnh báo chất thải nguy hại tại kho tạm trên công trường để thu gom lưu giữ chất nguy hại theo quy định. Chất thải nguy hại rắn: thu gom và lưu giữ vào 2 thùng chứa loại 200 lít/thùng. Chất thải lỏng nguy hại: thu gom và lưu giữ vào 2 thùng chứa loại 200 lít/thùng.

- Hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển xử lý chất thải nguy hại sau khi kết thúc thi công.

4.1.5. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

a. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

- Trong quá trình thi công nhà thầu phải trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cần thiết cho công nhân như: mũ, kính, giày, khẩu trang, quần áo bảo hộ, dây an toàn.... Treo các nội quy về an toàn lao động, quy trình vận hành máy móc ở các nơi tập trung công nhân, khu vực đông người qua lại trên công trường. Máy móc, thiết bị có lý lịch kèm theo và được kiểm tra theo dõi thường xuyên các thông số kỹ thuật.

- Yêu cầu công nhân phải mang đầy đủ bảo hộ lao động mới được tham

gia thi công.

- Tắt máy móc thiết bị hoạt động gián đoạn nếu thấy không cần thiết để hạn chế cộng hưởng mức ồn ở mức thấp nhất.

- Bố trí thời gian thi công hợp lý, hạn chế sử dụng các máy móc có độ ồn cao thi công vào ban đêm.

- Đường vận chuyển vật liệu xây dựng vào tuyến qua khu dân cư và các khu vực nhạy cảm sẽ yêu cầu đơn vị thi công không vận chuyển vào thời gian cao điểm, ban đêm để tránh gây ồn ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

- Hạn chế các xe tải trọng lớn và các thiết bị gây ồn, rung lớn hoạt động vào ban đêm.

b. Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất:

- Thành lập hội đồng GPMB dự án, thực hiện giải phóng mặt bằng theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với địa phương tuyên truyền, vận động người dân tránh xa các tệ nạn xã hội.

- Định hướng việc làm cho người dân mất đất sản xuất để người dân ổn định đời sống và thu nhập.

- Ưu tiên đào tạo nghề cho các gia đình mất đất sản xuất bởi dự án, tạo điều kiện cho các gia đình tìm việc làm phù hợp với khả năng.

c. Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố:

- Sự cố bom mìn tồn lưu: Chủ dự án thuê đơn vị có chức năng thực hiện rà phá bom mìn toàn bộ khu vực dự án trước khi thi công.

- Sự cố tai nạn lao động: Phổ biến nội quy an toàn lao động, hướng dẫn vận hành thiết bị cho công nhân trước khi thi công. Trang bị tủ thuốc cấp cứu tại lán trại trên công trường để ứng phó sự cố tai nạn lao động.

- Sự cố cháy nổ: Ban hành quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn. Trang bị 2 bình bột cứu hỏa loại 4kg. Đặt khu vực lán trại tạm trên công trường để phòng ngừa ứng phó sự cố cháy nổ khi thi công.

- Sự cố lún, nứt, hư hỏng công trình: Chủ dự án khảo sát, kiểm tra các công trình có nguy cơ ảnh hưởng bởi dự án trước khi thi công. Có biện pháp thi công, vận chuyển phù hợp với hiện trạng các công trình.

- Sự cố ngộ độc thực phẩm: Lựa chọn và sử dụng các thực phẩm đảm bảo chất lượng, chế biến đúng cách. Không sử dụng thực phẩm để lâu, hư hỏng để phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

- Sự cố thiên tai, sét đánh: Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết và dự báo thời tiết để sớm có biện pháp ứng phó khi có khả năng xảy ra thiên tai, mưa lũ. Khi xảy ra thiên tai, mưa lũ sẽ dừng mọi hoạt động thi công để thực hiện các biện pháp phòng ngừa ứng phó.

- Thực hiện nghiêm các quy định phòng dịch khi có bệnh dịch phát sinh, phối hợp với chính quyền địa phương, các đơn vị chức năng trong công tác phòng chống dịch bệnh.

4.2. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án trong giai đoạn vận hành

4.2.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải

a. Đối với nước mưa chảy tràn:

- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa có trách nhiệm đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước mưa khu vực dự án và đấu nối vào hệ thống thoát nước mưa theo đúng thiết kế được phê duyệt. Sau khi hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật dự án bàn giao cho UBND thị trấn Thiệu Hóa tiếp tục quản lý vận hành.

- UBND thị trấn Thiệu Hóa tổ chức phân công quản lý hạ tầng dự án, hướng dẫn người dân đấu nối nước mưa của các hộ dân vào hệ thống thoát nước mưa chung của dự án. Quản lý các hoạt động xây dựng và vệ sinh môi trường khu vực dự án. Định kỳ thực hiện duy tu bảo dưỡng, nạo vét khơi thông hệ thống thoát nước mưa đảm bảo tiêu thoát nước cho khu vực dự án.

- Các hộ gia đình trong phạm vi dự án thực hiện đấu nối nước mưa chảy tràn theo hướng dẫn. Thực hiện nghiêm các quy định xây dựng và vệ sinh môi trường trong phạm vi khu đất gia đình và khu vực công cộng.

b. Đối với nước thải sinh hoạt:

- Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa:

+ Xây dựng hoàn thiện hệ thống thu gom, thoát nước thải bằng cống D300, D400 cho khu vực dự án và dẫn về khu xử lý nước thải tập trung đặt chìm tại khu vực bãi đỗ xe cạnh sân thể thao trong khu đất dự án;

+ Lắp đặt hệ thống xử lý nước thải dạng modul hợp khối 5 ngăn để xử lý nước thải sinh hoạt (nước thải nhà vệ sinh và nước thải nhà bếp) với 3 modul, công suất mỗi modul $45\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$, tổng công suất xử lý của hệ thống XLNTTT là $135\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$. Công nghệ xử lý của modul hợp khối 5 ngăn: Ngăn điều hòa → Ngăn khử Nitơ → Ngăn hiếu khí → Ngăn lắng lọc → Ngăn khử trùng. Nước thải sau khi xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT, cột B - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt → Trạm bơm nước thải phía Đông dự án → Mương thoát nước dọc đường nối QL45 đi trung tâm. Vị trí nước thải sau xử lý thoát ra mương thoát nước có tọa độ như sau: X= 2200741.82; Y= 571961.56.

+ Sau khi hoàn thành xây dựng Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa có trách nhiệm chuyển giao công trình HTXLNT cho UBND thị trấn Thiệu Hóa thực hiện vận hành, bảo dưỡng HTXLNT.

+ Khi hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu đô thị Phú Hưng, thị trấn Thiệu Hóa theo Quy hoạch 1/500 được duyệt theo Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa, được đầu tư xây dựng, đi vào vận hành, chủ đầu tư có trách nhiệm đấu nối nước thải của khu dân cư về HTXLNT để xử lý và dừng hoạt động của trạm xử lý nước thải tại chỗ.

- Trách nhiệm của UBND thị trấn Thiệu Hóa:

- + Tổ chức phân công quản lý hạ tầng dự án, hướng dẫn người dân đầu nối nước thải của các hộ gia đình vào hệ thống thu gom nước thải chung của dự án;
- + Quản lý các hoạt động xây dựng và vệ sinh môi trường khu vực dự án;
- + Định kỳ thực hiện duy tu bảo dưỡng, nạo vét khơi thông hệ thống thoát nước thải đảm bảo tiêu thoát nước cho khu vực dự án.

- *Trách nhiệm của các hộ dân:*

+ Xây dựng, lắp đặt hệ thống thu gom xử lý sơ bộ nước thải sinh hoạt tại chỗ của mỗi gia đình gồm: bể tự hoại 3 ngăn xử lý nước thải nhà vệ sinh; đường ống thu gom nước tắm giặt có song chắn rác và bể lắng để lắng cặn; đường ống thu gom nước thải nhà bếp có lưới chắn rác và bể tách dầu mỡ bằng inox dung tích 50 lít, lắp đặt đường ống thu gom nước nhà vệ sinh, nước tắm giặt và nước nhà bếp riêng biệt. Các công trình xây dựng đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật;

+ Đối với nước thải tắm giặt, đặc trưng của nước thải này ít gây ô nhiễm, thành phần chủ yếu chứa các chất rắn lơ lửng → Hệ thống thu gom có song chắn rác → Bể lắng để lắng cặn và đầu nối vào hệ thống thoát nước mưa của dự án và thoát cùng nước mưa.

+ Thực hiện nghiêm các quy định xây dựng và vệ sinh môi trường trong phạm vi khu đất gia đình và khu vực công cộng.

4.2.2. Đối với giảm thiểu bụi và khí thải:

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa:* Khuyến nghị, tuyên truyền và vận động các hộ dân, các cá nhân, tổ chức thực hiện các biện pháp thu gom, giảm thiểu tác động do khí thải phát sinh từ quá trình nấu nướng, từ phương tiện giao thông,... như đã nêu trên. Xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo tỷ lệ cây xanh được trồng theo đúng quy hoạch. Bàn giao hạ tầng kỹ thuật cho UBND thị trấn Thiệu Hóa quản lý theo quy định sau khi hoàn thành.

- *Trách nhiệm của UBND thị trấn Thiệu Hóa:* Tiếp nhận và quản lý hạ tầng kỹ thuật của dự án. Bố trí nguồn kinh phí quản lý, bảo trì hạ tầng kỹ thuật; Thường xuyên nạo vét, khơi thông cống rãnh thu gom nước thải, hố ga, hệ thống thoát nước mưa với tần suất tối thiểu 2 lần/năm; UBND thị trấn Thiệu Hóa xây dựng các quy định về đảm bảo môi trường khu vực dự án; Có trách nhiệm hướng dẫn, giám sát hoạt động xây dựng của các hộ dân để đảm bảo các quy định về môi trường.

- *Trách nhiệm của các hộ dân:* Thiết kế xây dựng các công trình theo đúng quy hoạch, xây dựng lắp đặt đầy đủ các công trình thu gom xử lý chất thải như: Hệ thống thu gom thoát nước mưa, hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt, bể lắng nước thải nhà tắm, bể tự hoại 3 ngăn, bể tách mỡ nước thải nhà bếp, hút mùi nhà bếp,... Đầu nối thoát nước mưa, thoát nước thải của gia đình vào hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải của dự án theo đúng kỹ thuật. Trong quá trình sinh sống các hộ dân có trách nhiệm thực hiện các quy định vệ sinh môi trường, phân loại xử lý chất thải của chính quyền địa phương; Bổ sung chế phẩm khử mùi đối với các bể tự hoại xử lý nước thải sinh hoạt; Cam kết với

chính quyền địa phương về việc đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, trật tự xây dựng, an ninh trật tự trong suốt quá trình xây dựng cũng như sinh sống.

4.2.3. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường

- *Trách nhiệm của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa:*
Bố trí khu vực thu gom chất thải rắn tạm thời với diện tích khoảng 10 m² đặt gần vỉa hè khu vực công viên cây xanh để tập kết xe thu gom rác thải. Sau khi hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật dự án bàn giao cho UBND thị trấn Thiệu Hóa tiếp tục quản lý vận hành.

- *Trách nhiệm của UBND thị trấn Thiệu Hóa:*

+ Trang bị các thùng rác thể tích 100 lit có nắp đậy đặt tại công viên cây xanh, khu vực công cộng, dọc các tuyến đường nội bộ để người dân phân loại bỏ vào. Mỗi vị trí đặt 3 thùng khác nhau (01 Thùng màu trắng đựng CTR tái chế, 01 thùng màu vàng đựng CTR tro, 01 Thùng màu xanh đựng CTR hữu cơ dễ phân hủy) để thu gom, phân loại chất thải rắn. Các vị trí cách nhau 500m.

+ Tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm nâng cao nhận thức người dân về thu gom, phân loại CTR cho người dân trong khu dân cư.

+ Định kỳ tiến hành nạo vét cống rãnh và thông báo rộng rãi cho toàn Khu dân cư biết trước khi triển khai.

+ Xây dựng kế hoạch quản lý CTR cho khu dân cư phù hợp với kế hoạch quản lý CTR của địa phương.

+ Đặt biển báo cấm vứt rác bừa bãi, bỏ rác đúng nơi quy định. Hợp đồng với đơn vị dịch vụ môi trường địa phương thu gom và xử lý với tần suất theo quy định.

- *Trách nhiệm của các hộ dân:*

+ Các hộ gia đình khi xây nhà có trách nhiệm thu gom chất thải rắn sinh hoạt, chất thải xây dựng và có biện pháp xử lý phù hợp với từng loại chất thải. Không xả chất thải gây ô nhiễm môi trường; không tập kết rác ra vỉa hè, lòng đường trước giờ thu gom.

+ Thực hiện phân loại rác tại nguồn, thu gom chất thải rắn sinh hoạt phát sinh vào các thùng chứa theo quy định: Chất thải có khả năng tái chế; Chất thải hữu cơ dễ phân hủy phân loại vào các bao bì riêng màu xanh đảm bảo không phát tán mùi, nước rỉ ra môi trường; Chất thải có khả năng đốt cháy thu hồi năng lượng. Chất thải tro bỏ vào thiết bị lưu chứa chất thải tro do UBND thị trấn Thiệu Hóa trang bị. Rác thải nguy hại phân loại riêng và không xả bỏ cùng rác thải sinh hoạt.

4.2.4. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải nguy hại

- *Trách nhiệm của UBND thị trấn Thiệu Hóa:*

+ Trang bị 2 thùng màu đen dung tích 500l, có dán nhãn và chỉ dẫn “chất thải nguy hại” bên ngoài thùng, thùng có nắp đậy kín đặt tại khu vực trạm y tế thị trấn Thiệu Hóa để thu gom CTNH từ hoạt động của các gia đình.

+ Phổ biến các quy định, cách thức thu gom, phân loại chất thải nguy hại

và quản lý theo đúng Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường cho người dân, để thu gom chất thải nguy hại chuyển vào các thùng chứa chất thải nguy hại theo các chủng loại quy định đã được dán nhãn bên ngoài thùng.

+ Hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý theo đúng quy định.

- *Trách nhiệm của các hộ dân:* Thu gom riêng CTNH bỏ vào thùng chứa chất thải rắn nguy hại đã được UBND thị trấn Thiệu Hóa trang bị. Tuyệt đối không xả thải chất thải nguy hại ra ngoài môi trường.

4.2.5. Các biện pháp giảm thiểu tác động khác

- UBND thị trấn Thiệu Hóa tổ chức quản lý khu dân cư theo các quy định hiện hành. Thành lập cụm, tổ dân phố, tổ an ninh trật tự,... phù hợp với tình hình dân cư của dự án và kết nối với các cụm dân cư hiện trạng. Tổ chức đăng ký hộ khẩu, quản lý hộ khẩu các hộ dân trong dự án. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người dân thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Tổ chức tuần tra, giám sát, giữ gìn an ninh trật tự khu vực dự án. Hàng năm tổ chức cho các hộ dân ký cam kết không tham gia các tệ nạn xã hội, tàng trữ sử dụng chất nổ, pháo nổ,...

- Đối với dân cư sinh sống trong khu vực dự án: thực hiện xây dựng công trình theo đúng giấy phép xây dựng và hồ sơ thiết kế; thực hiện đăng ký tạm trú, đăng ký hộ khẩu với UBND thị trấn Thiệu Hóa đối với các hộ dân từ nơi khác vào sinh sống trong khu vực dự án để thuận lợi cho công tác quản lý nhân sự tại địa phương. Thực hiện nghiêm các chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các quy định của địa phương. Cam kết với chính quyền địa phương về việc giữ gìn trật tự, không tham gia các tệ nạn xã hội, tàng trữ sử dụng chất nổ, pháo nổ,...

4.2.6. Các biện pháp phòng ngừa ứng phó, rủi ro sự cố môi trường

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa: Xây dựng hoàn thiện hạ tầng phòng cháy chữa cháy bao gồm đường cấp nước, trụ cứu hỏa theo đúng thiết kế. Đầu nối cấp nước cho dự án theo tính toán thiết kế. Xây dựng hoàn thiện hạ tầng cấp điện bao gồm đường dây, trạm biến áp theo đúng thiết kế. Lắp đặt đầy đủ thiết bị chống sét, nối đất, cho trạm biến áp. Sử dụng đường dây đảm bảo chất lượng theo đúng thiết kế được phê duyệt và bàn giao cho Điện Lực Thiệu Hóa quản lý hạ tầng kỹ thuật điện trong thời gian vận hành.

- UBND thị trấn Thiệu Hóa: Quản lý xây dựng theo đúng quy hoạch về PCCC đã được duyệt. Thường xuyên tuyên truyền, kiểm tra nhắc nhở các hộ dân về yêu cầu PCCC và các lưu ý khi sử dụng điện, gas và các thiết bị phát sinh nhiệt cao. Nghiêm cấm đốt rác thải sinh hoạt trong khu dân cư. Xây dựng các quy định về an toàn PCCC và phổ biến đến người dân cùng thực hiện. Thường xuyên kiểm tra và bảo trì hệ thống đường ống thoát nước, khi xảy ra sự cố tắc, vỡ...tiến hành nạo vét, sửa chữa ngay trong thời gian nhanh nhất. Hướng dẫn các hộ dân thực hiện đầu nối nước thải theo đúng quy định trong quá trình xây dựng. Tổ chức các dịch vụ vệ sinh môi trường, thu gom rác thải,

nước thải, chăm sóc cây xanh theo quy hoạch. Ban hành các quy định vệ sinh môi trường, hương ước, quy ước,...

Các hộ dân trong phạm vi dự án phải giữ gìn vệ sinh chung, không phóng uế, vứt rác, đổ nước, chất thải, xác động vật chết bừa bãi. Thường xuyên theo dõi các thông tin về tình hình dịch bệnh, các dịch bệnh mới phát sinh và các dịch bệnh trong thời điểm hiện tại. Phối hợp với các tổ chức y tế, chính quyền địa phương thực hiện nghiêm công tác phòng dịch. Các hộ dân đăng ký đầu nối điện với điện lực Thiệu Hóa. Lắp các thiết bị an toàn điện cho các công trình, sử dụng các thiết bị điện, đường dây phù hợp với công suất tiêu thụ. Chủ động PCCC trong gia đình, kiểm tra các thiết bị điện, bếp định kỳ và khi có sự cố; không đốt rác thải sinh hoạt, trang bị kiến thức về PCCC. Thực hiện nghiêm các quy định về PCCC, an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm,... và các quy định khác của địa phương.

5. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng; tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.